

# TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI VỚI VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW

Lê Thị Lan Anh  
Đại học Dược Hà Nội  
Email: lananhledhd@gmail.com

**Tóm tắt:** Bài báo phân tích vai trò và trách nhiệm của giảng viên lý luận chính trị trong việc triển khai Nghị quyết 71-NQ/TW (2025) về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Dược Hà Nội. Nội dung tập trung vào việc quán triệt nghị quyết, gắn lý luận với thực tiễn ngành dược, định hướng tư tưởng cho sinh viên, và tham gia xây dựng chính sách giáo dục. Qua đó, khẳng định vị trí then chốt của giảng viên lý luận chính trị trong việc hình thành thế hệ dược sĩ vừa có tri thức chuyên môn, vừa có bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp.

**Từ khóa:** Nghị quyết 71-NQ/TW, Giảng viên lý luận chính trị, Trường Đại học Dược Hà Nội.

## THE RESPONSIBILITY OF POLITICAL THEORY LECTURERS AT HANOI UNIVERSITY OF PHARMACY IN IMPLEMENTING RESOLUTION NO. 71-NQ/TW

**Abstract:** This article analyzes the role and responsibilities of political theory lecturers in implementing Resolution 71-NQ/TW (2025) on breakthroughs in education and training at Hanoi University of Pharmacy. The discussion focuses on disseminating the resolution, linking political theory with the practical context of pharmaceutical education, guiding students' ideological orientation, and contributing to educational policy development. The paper highlights the pivotal position of political theory lecturers in shaping a generation of pharmacists who possess not only professional expertise but also strong political awareness and ethical standards.

**Keywords:** Resolution 71-NQ/TW, Political theory lecturers, Hanoi University of Pharmacy.

Nhận bài: 13/04/2026

Phản biện: 13/05/2026

Duyệt đăng: 15/05/2026

### I. BỐI CẢNH RA ĐỜI CỦA NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW

#### 1.1. Thành tựu trước năm 2025

Việt Nam đã đạt nhiều kết quả quan trọng trong phổ cập giáo dục, nâng cao tỷ lệ đi học đúng độ tuổi, và nằm trong nhóm quốc gia sớm hoàn thành mục tiêu phát triển bền vững về giáo dục chất lượng.

Hệ thống giáo dục từng bước mở rộng, số lượng trường đại học, cao đẳng tăng nhanh, góp phần đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

#### 1.2. Những hạn chế tồn tại

Chất lượng giáo dục chưa đồng đều, còn khoảng cách lớn giữa các vùng miền.

Cơ sở vật chất và đội ngũ nhà giáo chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Giáo dục đại học và nghề nghiệp chưa gắn chặt với nhu cầu xã hội, còn tình trạng “thừa thầy, thiếu thợ”.

Tư duy quản lý giáo dục chậm đổi mới, cơ chế tự chủ chưa thực sự phát huy hiệu quả.

Hiện tượng tiêu cực, bệnh thành tích, coi trọng bằng cấp hơn năng lực vẫn tồn tại.

#### 1.3. Bối cảnh quốc tế

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo, đang làm thay đổi sâu sắc nền giáo dục toàn cầu.

Các quốc gia đều phải xác định lại chiến lược phát triển giáo dục để thích ứng với xu thế mới.

#### 1.4. Yêu cầu cấp thiết

Đảng và Nhà nước nhận thấy nếu không có đột phá thể chế giáo dục, Việt Nam khó đạt mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

Chính vì vậy, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025, lần đầu tiên đặt giáo dục vào vị trí đột phá chiến lược, với cơ chế đặc thù vượt trội, chưa từng có tiền lệ.

Nghị quyết 71-NQ/TW ra đời trong bối cảnh giáo dục Việt Nam đạt nhiều thành tựu nhưng còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Sự xuất hiện của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo càng đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới mạnh mẽ. Vì vậy, nghị quyết được ban hành như một bước ngoặt chiến lược, nhằm tạo đột phá thể chế, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển đội ngũ nhà giáo, và hội nhập quốc tế, đưa giáo dục thực sự trở thành động lực then chốt cho sự phát triển đất nước.

Trong bối cảnh đó, giảng viên lý luận chính trị tại các trường đại học, đặc biệt là Trường Đại học Dược Hà Nội, có trách nhiệm then chốt trong việc hiện thực hóa nghị quyết, góp phần đào tạo nguồn nhân lực y dược chất lượng cao.

## II. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW

### 2.1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm

Khẳng định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, động lực then chốt cho phát triển đất nước.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, và trách nhiệm của toàn xã hội đối với giáo dục.

### 2.2. Đổi mới thể chế và cơ chế quản lý

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về giáo dục.

Thực hiện cơ chế tự chủ đại học và xã hội hóa giáo dục.

Đổi mới tư duy quản lý, giảm bệnh hình thức, nâng cao hiệu quả kiểm định chất lượng.

### 2.3. Giáo dục toàn diện và phát triển phẩm chất, năng lực

Chú trọng giáo dục đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống.

Đảm bảo sự cân bằng giữa tri thức, kỹ năng và giá trị nhân văn.

### 2.4. Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ số trong giảng dạy và quản lý.

Xây dựng hệ thống học liệu số, nền tảng giáo dục mở.

### 2.5. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Có chính sách đặc thù, ưu đãi vượt trội cho nhà giáo.

Nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp.

### 2.6. Cải cách giáo dục nghề nghiệp

Gắn đào tạo nghề với nhu cầu thị trường lao động.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

### 2.7. Nâng tầm giáo dục đại học

Phát triển các trường đại học theo chuẩn quốc tế.

Khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

Tăng cường liên kết giữa nhà trường – doanh nghiệp – xã hội.

### 2.8. Mở rộng hợp tác và hội nhập quốc tế

Tăng cường hợp tác giáo dục với các quốc gia tiên tiến.

Thu hút chuyên gia, giảng viên quốc tế.

Đưa Việt Nam trở thành trung tâm giáo dục trong khu vực.

## III. MỤC TIÊU TỔNG THỂ

Đến năm 2030: Giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

Đến năm 2045: Việt Nam nằm trong top 20 quốc gia hàng đầu thế giới về giáo dục và đào tạo.

Ý nghĩa của Nghị quyết 71-NQ/TW: Nghị quyết 71-NQ/TW mang tính chiến lược lâu dài:

- Khẳng định vai trò của giáo dục trong phát triển đất nước.

- Đề cao đổi mới tư duy quản lý, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Đặt mục tiêu đến năm 2045: Việt Nam nằm trong nhóm 20 quốc gia hàng đầu về giáo dục.

- Nhấn mạnh phát triển đội ngũ nhà giáo, cải cách giáo dục nghề nghiệp, nâng tầm đại học và mở rộng hợp tác quốc tế (Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, 2025).

## IV. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

**4.1. Họ có trách nhiệm trang bị cho sinh viên tư duy toàn cầu nhưng gắn với trách nhiệm quốc gia, để khi bước ra thế giới, được sĩ Việt Nam vừa có năng lực chuyên môn, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng.**

\* Tính thuyết phục của vai trò giảng viên lý luận chính trị

- Nếu thiếu giảng viên lý luận chính trị, nghị quyết sẽ chỉ dừng lại ở văn bản, không đi vào đời sống sinh viên.

- Chính họ là người biến nghị quyết thành hành động cụ thể trong giảng đường, từ đó lan tỏa ra xã hội.

- Trách nhiệm này mang tính cầu nối: giữa Đảng và sinh viên, giữa nghị quyết và thực tiễn, giữa lý luận và hành động

**4.2. Vai trò của Giảng viên lý luận chính trị tại Trường Đại học Dược Hà Nội không chỉ là người giảng dạy môn học bắt buộc, mà còn là người giữ lửa tư tưởng, người định hướng giá trị, người truyền cảm hứng trách nhiệm xã hội cho thế hệ dược sĩ tương lai. Trong việc thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW, họ chính là lực lượng tiên phong, đảm bảo nghị quyết được thấm sâu vào từng bài giảng, từng hành động, và từng định hướng nghề nghiệp của sinh viên.**

Định hướng tư tưởng: Giúp sinh viên ngành Dược hiểu rõ quan điểm của Đảng về giáo dục, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, từ đó giúp sinh viên, học viên hình thành ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

Xây dựng bản lĩnh chính trị: Trang bị cho sinh viên khả năng nhận diện, phân bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Kết nối lý luận với thực tiễn: Liên hệ kiến thức chính trị với đặc thù ngành Dược, nhấn mạnh đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và tính nhân văn trong chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Trách nhiệm của giảng viên lý luận chính trị tại Trường Đại học Dược Hà Nội trong việc thực hiện nghị quyết 71 – NQ/TW: là truyền bá, cụ thể hóa và giám sát việc thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW, gắn lý luận với thực tiễn ngành dược. Đây là nhiệm vụ vừa mang tính chính trị, vừa mang tính chuyên môn, góp phần xây dựng thể hệ dược sĩ Việt Nam có tri thức, đạo đức, bản lĩnh và năng lực hội nhập quốc tế.

**Đổi mới phương pháp giảng dạy:** Kết hợp phương pháp dạy truyền thống, truyền cảm xúc cho sinh viên về nhân văn, trách nhiệm cộng đồng với việc áp dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để tạo ra những bài giảng sinh động, tương tác cao để nâng cao hiệu quả giảng dạy, phù hợp với định hướng giáo dục mở, học tập suốt đời.

**Phương pháp lấy người học làm trung tâm:** Thực hiện các bài Seminar bắt buộc, trong quá trình giảng dạy và Seminar khuyến khích và tạo động lực cho sinh viên đưa ra ý kiến cá nhân để trao đổi, phản biện, liên hệ thực tiễn ngành dược thay vì chỉ tiếp thu thụ động. Kết hợp đánh giá đa chiều với người học.

**Nâng cao chất lượng đào tạo:** Kết nối lý luận chính trị với kiến thức y dược, đạo đức nghề nghiệp, pháp luật y tế để sinh viên thấy rõ tính ứng dụng, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao trong lĩnh vực y dược.

**Thúc đẩy nghiên cứu khoa học:** Tham gia nghiên cứu, viết bài báo, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế để góp phần phát triển lý luận chính trị gắn với thực tiễn ngành y tế, lan tỏa tư tưởng đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 71.

**Giữ gìn đạo đức nghề giáo:** làm gương về nhân cách, tinh thần trách nhiệm, góp phần khắc phục “bệnh hình thức” trong giáo dục mà Nghị quyết 71 đã đề ra.

### 4.3. Tâm huyết và sự cống hiến

Tuy ít về số lượng nhưng giảng viên bộ môn Lý luận chính trị luôn luôn đổi mới trong quá trình giảng dạy, tham gia công tác cố vấn học tập và các hoạt động đoàn hội, kết nối cộng đồng với sinh viên để gần gũi và truyền cảm hứng cho sinh viên. Các giảng viên không chỉ dạy chữ (kỹ năng cứng) mà còn dạy người, khơi dậy khát vọng cống hiến của sinh viên ngành Dược cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân (Kỹ năng mềm và thái độ). Gắn bó với sự nghiệp giáo dục, mặc dù cũng còn có một số khó khăn trong quá trình sống và giảng dạy nhưng vẫn kiên trì với lý tưởng trồng người và sự nghiệp cách mạng của Đảng, của đất nước. Đồng hành cùng đổi mới: Chủ động thích ứng với yêu cầu tự chủ đại học, hội nhập quốc tế, góp phần đưa trường Đại học Dược Hà Nội trở thành cơ sở đào tạo trọng điểm, xứng tầm là trường Đại học đầu ngành và trong khu vực.

### V. KẾT LUẬN

Sinh viên ngành dược là lực lượng trực tiếp tham gia chăm sóc sức khỏe cộng đồng nên việc giáo dục lý luận chính trị càng có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành đạo đức nghề nghiệp, tinh thần nhân văn và trách nhiệm xã hội

Giảng viên lý luận chính trị không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là người định hướng giá trị sống, giúp sinh viên cân bằng giữa chuyên môn và lý tưởng phục vụ nhân dân. Là cầu nối giữa tư tưởng và chuyên môn, giúp sinh viên trường Đại học Dược Hà Nội không chỉ giỏi nghề mà còn có bản lĩnh chính trị, đạo đức và trách nhiệm xã hội. Đây là lực lượng góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết 71 – NQ/TW: đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, toàn diện cả tri thức và nhân cách.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2025). Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Hà Nội: Văn phòng Trung ương.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). Giáo dục số: Đề công nghệ đồng hành cùng sự phát triển của học sinh. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.